

# RÈN LUYỆN KĨ NĂNG ĐỌC HIỂU TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN HỆ KHÔNG CHUYÊN

○ NGUYỄN THỊ HIỀN LƯƠNG\*

**Đ**ọc hiểu là một trong những mục đích học tiếng Anh và là một kĩ năng (KN) rất quan trọng mà sinh viên (SV) cần phải nắm vững. Muốn nâng cao KN tiếng Anh cho SV, trước hết phải rèn luyện KN đọc hiểu. Đọc hiểu là một quá trình tổng hợp, đòi hỏi SV không chỉ nắm được từ ngữ mà còn cả dấu câu, cú pháp, ngữ pháp, tục ngữ và cảm thụ được cảm xúc của người viết. Vì thế, nếu rèn luyện được KN đọc hiểu tiếng Anh thì kiến thức của SV không chỉ trở nên sâu rộng mà còn giúp họ nâng cao được những KN khác.

## 1. Những khó khăn của SV trong quá trình đọc hiểu tiếng Anh

Thực tế dạy học đọc hiểu tiếng Anh hệ không chuyên cho thấy, SV thường gặp những khó khăn sau đây:

1) *SV không xác định đúng mục đích đọc hiểu.* Mục đích của việc đọc hiểu một tài liệu không chỉ dừng lại ở chỗ hiểu được tài liệu đó mà còn là tìm ra được cách tiếp cận với từng dạng bài đọc hiểu. Xa hơn nữa, KN này còn giúp SV nâng cao vốn kiến thức về các lĩnh vực trong đời sống xã hội bằng tiếng Anh để có thể vận dụng khi cần thiết. Một mục đích khác không kém phần quan trọng, đó là SV có thể nâng cao vốn từ, kiến thức ngữ pháp thông qua KN này. Ưu điểm của việc học từ vựng và cấu trúc qua đọc hiểu là các từ và cấu trúc xuất hiện ở trong những ngữ cảnh cụ thể, và cũng thường theo từng chủ đề. Chính vì vậy, việc hiểu nghĩa, ghi nhớ cũng như vận dụng sẽ dễ dàng hơn. Nó cũng giúp SV xây dựng các trường từ nhanh hơn.

2) *SV chưa nắm được phương pháp đọc hiểu.* Đây có thể được xem là một trong những trở ngại lớn nhất khi rèn luyện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hệ không chuyên. Phần lớn SV khi được giao một tài liệu đọc hiểu đều cố tập trung vào việc đọc và cố hiểu hết tài liệu đó; trong lúc đó vốn từ lại quá nghèo nàn dẫn đến chán nản. Trên thực tế, SV thường bỏ qua giai đoạn đọc lướt, chú ý những minh họa, tiêu đề và ý chính của từng

đoạn văn bản. Chính vì vậy, dù đọc kĩ và mất khá nhiều thời gian nhưng khi được yêu cầu trả lời câu hỏi SV vẫn không trả lời được hoặc trả lời không chính xác. Còn khi tập trung cho việc trả lời câu hỏi thì SV lại quên mất giai đoạn đọc hoàn thiện, sau đó trình bày những điều đã đọc được; nhìn lại nội dung cần ghi nhớ và đáng chú ý nhất.

3) *SV thiếu vốn từ và các kiến thức văn hóa - xã hội.* Để hiểu được một tài liệu đọc, ngoài việc nắm vững vốn từ và ngữ pháp ra, SV còn phải có những hiểu biết về các vấn đề văn hóa - xã hội liên quan bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh, nhưng SV lại rất thiếu những kiến thức này. Vì thế, khi tiếp cận với các văn bản đọc, SV thường gặp khó khăn trong việc hiểu đầy đủ nội dung của nó. Ngoài ra, sự khác nhau về văn hóa, phong tục tập quán cũng là một rào cản lớn trong việc nâng cao KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hệ không chuyên.

4) *KN làm việc theo nhóm của SV còn hạn chế*  
Làm việc theo nhóm là một KN quan trọng và cần thiết, nhất là khi thời gian dành cho việc rèn luyện KN đọc hiểu không nhiều. Hơn nữa, thông qua làm việc theo nhóm, vốn từ, kiến thức ngữ pháp, văn hóa - xã hội của SV cũng được cải thiện đáng kể. Ngoài ra, SV còn có cơ hội để tra cứu KN nói cũng như phát âm. Tuy nhiên, SV thường rất lúng túng khi tham gia làm việc theo nhóm, đặc biệt là trong môn Tiếng Anh. Vì vậy, người dạy cũng gặp không ít khó khăn khi muốn áp dụng hình thức dạy học theo nhóm trong giờ đọc hiểu. Bên cạnh đó, trình độ SV không đồng đều cũng là một trở ngại cho các hoạt động theo nhóm...

2. Một số biện pháp rèn luyện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hệ không chuyên

### 1) *Nâng cao vốn từ vựng của SV*

Khi đọc một bài khóa hoặc các tài liệu bằng tiếng Anh, SV sẽ gặp không ít từ mới. Nếu có quá nhiều từ mới, thì việc hiểu được nội dung bài khóa sẽ trở nên khó khăn đối với SV. Không có vốn từ thì không thể hiểu được tài liệu cần đọc. Từ

\* Trường Đại học Vinh

đó, muốn rèn luyện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV không chuyên, điều đầu tiên là phải làm cho vốn từ của họ trở nên phong phú và sinh động.

Trong việc phát triển vốn từ tiếng Anh cho SV hệ không chuyên, cần khuyến khích họ đoán nghĩa của từ mới từ ngữ cảnh của toàn bài khóa và từ ý nghĩa của những từ mà SV đã biết, thay cho việc dùng từ điển. Khi làm như vậy, SV không chỉ học được từ mới mà còn học được cách sử dụng chúng trong những văn cảnh cụ thể. Ví thế, đề tài đọc hiểu phải phong phú, không chỉ nói về con người, cuộc sống hàng ngày, thể thao, bảo vệ môi trường mà còn bao gồm kiến thức về lịch sử, địa lí, khoa học - kĩ thuật, văn hóa - xã hội... Ngoài ra, thể văn của các bài đọc hiểu phải đa dạng, bao gồm văn trần thuật, văn thuyết minh, văn nghị luận, văn ứng dụng và tin tức, quảng cáo, chỉ dẫn thao tác...

### 2) Giúp SV nắm vững kĩ thuật đọc hiểu.

Nắm vững kĩ thuật đọc hiểu có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc rèn luyện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hệ không chuyên. Kĩ thuật đọc hiểu tiếng Anh liên quan đến một số vấn đề sau đây:

- *Khi đọc, SV phải nhìn vào chữ để làm quen với kí hiệu viết của âm thanh, phải nhận diện được chúng chứ không đọc vẹt.* SV phải chú ý nhận xét mối tương quan giữa kí hiệu và âm thanh để thấy một âm có thể được kí hiệu bằng nhiều dạng chính tả khác nhau và ngược lại một dạng chính tả có thể được kí hiệu bằng nhiều âm khác nhau. Ví dụ: hai từ Note (ghi chú) và Nose (cái mũi) đọc gần giống nhau nhưng được kí hiệu bằng 2 dạng chính tả.

- *Cần đọc từng nhóm chữ có ý nghĩa, không đọc một chữ mà chưa biết nó thuộc nhóm chữ nào.* Ví dụ, khi cần đọc câu sau: *Every week, Mrs Lan goes to the supermarket* (Mỗi tuần bà Lan đều đi siêu thị). Khi chưa đọc câu trên một cách liên tục, SV có thể đọc như thế này: *Every week- Mrs Lan- goes to the supermarket* (Mỗi tuần bà Lan đều đi siêu thị).

Mỗi nhóm từ đều có nghĩa giúp SV nhận diện để vừa đọc, vừa hiểu ngay trong đầu. SV cũng cần thấy rằng, các nhóm từ này không phải có chức năng giống nhau. Một số từ dùng để chỉ vật như danh từ, những từ khác lại dùng để chỉ đặc tính của vật như tính từ, trong khi động từ lại dùng để diễn đạt hành động, còn trạng từ dùng để bổ nghĩa cho hành động.

Chẳng hạn, danh từ thường đứng ở đầu câu, chúng chỉ ra câu đó nói về ai, về cái gì. Tính từ đứng ngay trước danh từ và truyền tải thông tin ít

hơn danh từ vì chức năng cơ bản của nó là làm rõ nghĩa cho danh từ. Động từ thì đứng sau danh từ. Chúng giúp người đọc hiểu được hoạt động của chủ ngữ. Trạng từ thường đứng sau động từ để mô tả cụ thể hành động...

Nắm được phương thức tổ chức của các nhóm từ cơ bản trên trong văn cảnh của một câu, SV sẽ dễ dàng hiểu toàn bộ ý nghĩa của câu.

- *Cần nhận diện nhanh những dấu hiệu cấu trúc.* Khi đọc, SV cần nhận diện nhanh những dấu hiệu cấu trúc về thì, câu phủ định, câu nghi vấn... Ví dụ: Qua những câu đối đáp dưới đây, SV phải nhận ra ngay đâu là câu nghi vấn, đâu là câu phủ định: I don't know who she is (Tôi không được biết cô ta là ai); She's a doctor, isn't she? (Cô ấy là bác sĩ, phải không?).

Việc nhận diện nhanh những dấu hiệu cấu trúc của câu không những giúp SV đọc đúng mà còn hiểu rõ ý nghĩa của câu.

- *Cần phải biết đọc lướt.* Đọc lướt là một KN rất cần thiết đối với SV trong học tập nói chung, trong đọc hiểu tiếng Anh, nói riêng. Nó giúp cho SV phân biệt ngay được phần nào quan trọng hơn, còn phần nào kém quan trọng hơn trong một bài khóa, tài liệu, mẫu tin... để từ đó tập trung vào phần quan trọng hơn, thường được thể hiện qua các danh từ và động từ. Ngoài ra, khi đọc lướt cần lưu ý đến các con số (như số liệu thống kê, ngày tháng) và thời của động từ (hành động được diễn ra ở thời quá khứ, hiện tại hay tương lai). Những phần quan trọng hơn có thể được thể hiện bằng các từ như «a», «the», «or», «and», «if», «as»..., các từ được lặp lại, hay một số tính từ và trạng từ.

Ngoài ra, còn có hàng loạt điều lưu ý SV trong kĩ thuật đọc hiểu nữa, đó là: cần đọc những bài viết phù hợp với trình độ; ghi chú bên cạnh những từ mới gặp phải trong bài đọc; cố gắng đọc một cách thường xuyên; chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ cho việc đọc...

3) *Khuyến khích SV lựa chọn những tài liệu đọc phù hợp với hứng thú của mình.* Thực tế cho thấy, nếu SV lựa chọn tài liệu đọc (kể cả bằng tiếng Anh hay tiếng Việt) phù hợp với hứng thú của mình thì việc rèn luyện KN đọc hiểu sẽ trở nên thú vị và hiệu quả hơn. Ví dụ, nếu SV thích thời trang, sao không thử đọc những bài viết về vấn đề này bằng tiếng Anh. SV sẽ vừa có thông tin thú vị, cập nhật vấn đề mà mình yêu thích vừa củng cố KN đọc hiểu tiếng Anh của mình. Đồng

(Xem tiếp trang 60)

xây dựng trên cơ sở của các phòng thí nghiệm cùng loại ở các trường đại học, các viện nghiên cứu với những thiết bị thí nghiệm cùng loại và rất giống nhau; ngược lại, một số trường ĐHSP khác trong cả nước cũng có sử dụng TBDH tương tự như ĐHSP Hà Nội. Cách làm này rất đỡ tốn kém về kinh phí, số người tham gia đông mà hiệu quả đạt được cao.

- **Tổ chức cho GV thực hành của trường tham gia các hoạt động giảng dạy thực tế tại các trường phổ thông.** Đây cũng là biện pháp có tác dụng rất tích cực trong việc bồi dưỡng nâng cao kiến thức. Thông qua việc trực tiếp sử dụng TBDH tại các trường, người QL và sử dụng TBDH có thể rút ra được những kiến thức bổ ích để học tập nâng cao kiến thức về kĩ năng sử dụng các TBDH hiện đại, phục vụ cho công tác giảng dạy các môn học thực hành tại trường.

**2. Mời chuyên gia bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, GV của trường về sử dụng TBDH.** Nhà trường có thể độc lập tổ chức hoặc phối hợp với một số trường đại học khác (kể cả các trường ĐHSP trong cùng khu vực) mở lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ sử dụng các loại thiết bị kĩ thuật dạy học cho GV và cán bộ QL. Giảng viên có thể là chuyên gia từ các cơ quan nghiên cứu giảng dạy của Bộ, ngành, chuyên gia nước ngoài hoặc các tổ chức phát triển giáo dục quốc tế. Đây cũng là hình thức hoạt động rất phong phú, bao gồm cả hoạt động đăng cai tổ chức các khoá đào tạo do quốc tế tài trợ hoặc các cấp Bộ, ngành đầu tư kinh phí.

**3. Tổ chức tập huấn sử dụng TBDH (thực chất là phương pháp bồi dưỡng nghiệp vụ cho GV) nhằm phổ biến các kiến thức, thông tin về kĩ thuật tiên tiến của các công nghệ sản xuất mới; kĩ thuật sử dụng các thiết bị đa phương tiện trong dạy học, sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học...** Đây là việc làm rất có ý nghĩa và hoàn toàn phù hợp với chủ trương của Bộ GD-ĐT; tuy nhiên, muốn thực hiện được điều này đòi hỏi phải được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đặc biệt phải đầu tư một khoản kinh phí nhất định cho các hoạt động trên.

**4. Đào tạo và nâng cao trình độ đội ngũ kĩ thuật viên trực tiếp QL sử dụng các thiết bị hiện đại, chú ý bồi dưỡng cho họ những phẩm chất cần thiết: lòng say mê, nhiệt tình trong việc nâng cao kiến thức hiểu biết về máy móc, thiết bị; nhu cầu mong muốn được sử dụng thiết bị và đặc biệt là kĩ năng, kĩ xảo trong việc sử dụng các**

loại TBDH phục vụ hoạt động dạy và học của cán bộ, sinh viên.

\*\*\*

TBDH là một thành tố của quá trình dạy học, đóng vai trò rất lớn trong việc nâng cao chất lượng đào tạo ở các nhà trường, đặc biệt là đối với các trường đại học. Quá trình đổi mới phương pháp dạy học không thể thiếu công nghệ thông tin và TBDH hiện đại, nhưng để có thể sử dụng tốt các thiết bị này cần có đội ngũ cán bộ quản lí cũng như sử dụng TBDH thành thạo, hiểu biết và say mê với công việc. Vì vậy, rất cần có sự quan tâm đến đội ngũ này cả về vật chất lẫn tinh thần để họ có thể phát huy hết khả năng của mình, phục vụ cho sự nghiệp phát triển GD. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Đề án "Xây dựng Trường Đại học sư phạm Hà Nội thành Trường Đại học sư phạm trọng điểm" (năm 2000).
2. Phạm Việt Hùng. *Thực trạng và một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lí thiết bị ở Trường Đại học sư phạm Hà Nội* (Luận văn Thạc sĩ). Trường Đại học sư phạm Hà Nội, 2004.
3. Trần Văn Nguyệt. "Nghiên cứu quy chế quản lí sử dụng thiết bị để phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học ở Trường Đại học sư phạm trọng điểm" (Đề tài nghiên cứu khoa học 09-347). Trường Đại học sư phạm Hà Nội, 2009.

## Rèn luyện kĩ năng...

(Tiếp theo trang 56)

thời, phải tạo ra môi trường thuận lợi đối với việc rèn luyện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hệ không chuyên.

\*\*\*

Rèn luyện KN đọc hiểu tiếng Anh cho SV hệ không chuyên là một yêu cầu cấp thiết, góp phần nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh trong các trường đại học. Để thực hiện được yêu cầu đó, cần thực hiện các biện pháp mà chúng tôi đề xuất. □

#### Tài liệu tham khảo

1. F. Smith. **Reading**. Cambrige: CUP, 1975.
2. Nguyễn Thanh Hùng. "Con đường nâng cao hiệu quả đọc hiểu cho học sinh". *Tạp chí Giáo dục*, số 140, tháng 6/ 2006.
3. Richards and Thomas. **Being an effective Reading teacher**. Harper and Row publisher, 1987.